

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 49 /2025/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 13 tháng 11 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;

Căn cứ Luật Công chứng số 46/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.
- Người yêu cầu công chứng.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

#### Điều 3. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng

Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng được quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

#### Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn, hướng dẫn các tổ chức hành nghề công chứng lập phương án giá đối với dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng; thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá tối đa đối với các dịch vụ liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định và đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quản lý nhà nước về giá trong lĩnh vực công chứng.

3. Hội công chứng viên, các tổ chức hành nghề công chứng tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai các nội dung Quyết định này đến hội viên, công chứng viên, nhân viên của tổ chức mình.

4. Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh được lựa chọn, căn cứ đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng **được quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này**, có trách nhiệm lập phương án giá đối với dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng của tổ chức mình, gửi Sở Tư pháp để thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá tối đa đối với các dịch vụ liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23 tháng 11 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Tư pháp, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Hội Công chứng viên tỉnh Cao Bằng; các tổ chức hành nghề công chứng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Thạch**

**Phụ lục**

**ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ - KỸ THUẬT CỦA DỊCH VỤ THEO YÊU CẦU LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CÔNG CHỨNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG**

*(Kèm theo Quyết định số 49/2025/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

**I. DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CÔNG CHỨNG**

1. Dịch vụ soạn thảo giao dịch để công chứng.
2. Dịch vụ đánh máy, in thông tin, giấy tờ, văn bản liên quan đến việc công chứng.
3. Dịch vụ sao chụp giấy tờ, văn bản liên quan đến việc công chứng.
4. Dịch vụ dịch giấy tờ, văn bản liên quan đến việc công chứng.

**II. ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ - KỸ THUẬT CỦA DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CÔNG CHỨNG**

**1. Dịch vụ soạn thảo giao dịch để công chứng**

a) Soạn thảo giao dịch là việc tổ chức hành nghề công chứng

- Tạo lập dự thảo nội dung của giao dịch theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân yêu cầu công chứng.

- Chỉnh sửa dự thảo giao dịch đã được người yêu cầu công chứng tự soạn thảo trong trường hợp dự thảo đó có điều khoản vi phạm pháp luật, trái đạo đức xã hội, đối tượng của giao dịch không phù hợp với quy định của pháp luật; đã được công chứng viên kiểm tra và chỉ rõ cho người yêu cầu công chứng để tự chỉnh sửa nhưng tổ chức, cá nhân yêu cầu công chứng đề nghị tổ chức hành nghề công chứng chỉnh sửa thay.

b) Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật

- Soạn thảo giao dịch bao gồm cả việc tạo lập nội dung, đánh máy đối với các loại giao dịch mà theo quy định của pháp luật phải công chứng hoặc cá nhân, tổ chức tự nguyện yêu cầu công chứng.

- Dự thảo giao dịch được soạn thảo phải đảm bảo nội dung, hình thức theo quy định của Bộ luật Dân sự và pháp luật chuyên ngành, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội, đối tượng của giao dịch phù hợp với quy định của pháp luật. Tổ chức hành nghề công chứng chịu trách nhiệm đối với dự thảo giao dịch do tổ chức mình soạn thảo.

- Dự thảo giao dịch có nội dung phức tạp, đòi hỏi tính chuyên sâu, nghiên cứu nhiều văn bản pháp luật chuyên ngành có mức giá cao hơn so với dự thảo giao dịch có nội dung đơn giản.

Bảng 1. Các loại giao dịch cụ thể

| Dịch vụ                    | Tên gọi chi tiết                                                                                                                                                       | Cơ sở xác định      |
|----------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| <b>Soạn thảo giao dịch</b> | 1. Hợp đồng chuyển nhượng, tặng cho, thế chấp, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất                                           | Tính trên giao dịch |
|                            | 2. Hợp đồng thế chấp bất động sản                                                                                                                                      | Tính trên giao dịch |
|                            | 3. Hợp đồng mua bán, tặng cho, đổi, góp vốn, thế chấp nhà ở                                                                                                            | Tính trên giao dịch |
|                            | 4. Hợp đồng kinh tế, thương mại, đầu tư kinh doanh, góp vốn, hợp tác kinh doanh                                                                                        | Tính trên giao dịch |
|                            | 5. Hợp đồng sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, hủy bỏ giao dịch                                                                                                               | Tính trên giao dịch |
|                            | 6. Hợp đồng ủy quyền, thuê, vay mượn tài sản                                                                                                                           | Tính trên giao dịch |
|                            | 7. Văn bản liên quan đến hôn nhân và gia đình ( <i>chia tài sản chung, nhập tài sản riêng vào khối tài sản chung, văn bản về xác lập tài sản theo thỏa thuận,...</i> ) | Tính trên văn bản   |
|                            | 8. Di chúc                                                                                                                                                             | Tính trên giao dịch |
|                            | 9. Văn bản phân chia di sản, văn bản từ chối nhận di sản                                                                                                               | Tính trên văn bản   |
|                            | 10. Các loại giao dịch khác                                                                                                                                            | Tính trên giao dịch |

## 2. Dịch vụ đánh máy, in thông tin, giấy tờ, văn bản liên quan đến việc công chứng

a) Đánh máy văn bản liên quan đến việc công chứng là việc tổ chức hành nghề công chứng sử dụng máy tính soạn thảo trên cơ sở các giấy tờ, văn bản, tài liệu hoặc thông tin do người yêu cầu công chứng cung cấp tạo ra giấy tờ, văn bản bổ sung hồ sơ công chứng theo đề nghị của người yêu cầu công chứng.

In thông tin, giấy tờ, văn bản là việc tổ chức hành nghề công chứng tiếp nhận file văn bản, giấy tờ, thông tin đã có sẵn có nội dung liên quan đến việc công chứng (do người yêu cầu công chứng cung cấp và tổ chức hành nghề công chứng

cung cấp) vào máy vi tính, thiết bị lưu trữ dữ liệu, chỉnh sửa hình thức và nhân bản số lượng theo yêu cầu phục vụ việc công chứng.

b) Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật

- Việc đánh máy, in thông tin, giấy tờ, văn bản chỉ được thực hiện đối với các văn bản có nội dung liên quan đến việc công chứng. Tổ chức hành nghề công chứng phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung văn bản do người yêu cầu công chứng cung cấp để đánh máy, in ấn. Trường hợp phát hiện sai sót trong văn bản được cung cấp, tổ chức hành nghề công chứng phải trao đổi và chỉ được chỉnh sửa khi được sự đồng ý của người yêu cầu công chứng.

- Văn bản đánh máy được trình bày trên khổ giấy A4, tính theo trang, phong chữ Times New Roman, bộ mã ký tự Unicode theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6909:2001, màu đen. Cỡ chữ, kiểu chữ theo quy định cụ thể cho từng yếu tố thể thức. Thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản được thực hiện theo quy định pháp luật về công tác văn thư.

*Bảng 2. Các trường hợp đánh máy, in thông tin, giấy tờ, văn bản*

| Dịch vụ                                         | Tên gọi chi tiết                                                | Cơ sở xác định     |
|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------------|
| <b>Đánh máy, in thông tin, giấy tờ, văn bản</b> | 1. Đánh máy văn bản (bao gồm cả in ấn nếu có)                   | Tính theo trang A4 |
|                                                 | 2. In thông tin, giấy tờ, văn bản (đối với file văn bản có sẵn) | Tính theo trang A4 |

**3. Dịch vụ sao chụp giấy tờ, văn bản liên quan đến việc công chứng**

a) Sao chụp giấy tờ, văn bản liên quan đến việc công chứng là việc công chứng viên thực hiện sao chụp toàn bộ nội dung giấy tờ, văn bản do người yêu cầu công chứng cung cấp bằng cách sử dụng máy photocopy, máy quét (Scanner) để tạo ra các bản sao mà vẫn giữ nguyên nội dung, hình thức của giấy tờ, văn bản gốc.

b) Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật

- Việc sao chụp giấy tờ, văn bản chỉ được thực hiện đối với các giấy tờ, văn bản có nội dung liên quan đến việc công chứng. Tổ chức hành nghề công chứng phải từ chối trong trường hợp giấy tờ văn bản được cung cấp không liên quan đến việc công chứng.

- Tổ chức hành nghề công chứng phải chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của văn bản sao chụp so với bản chính.

*Bảng 3. Trường hợp sao chụp giấy tờ, văn bản*

| Dịch vụ                          | Tên gọi chi tiết                            | Cơ sở xác định                            |
|----------------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------|
| <b>Sao chụp giấy tờ, văn bản</b> | Sao chụp giao dịch; hồ sơ, giấy tờ, văn bản | Tính theo trang của văn bản chính (A4/A3) |

**4. Dịch vụ dịch giấy tờ, văn bản liên quan đến việc công chứng**

a) Dịch giấy tờ, văn bản liên quan đến việc công chứng là việc người dịch thực hiện dịch bản chính giấy tờ, văn bản từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài hoặc từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt theo yêu cầu để phục vụ việc công chứng.

b) Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật

- Bản dịch phải do cộng tác viên dịch thuật của tổ chức hành nghề công chứng thực hiện hoặc bản dịch đã được chứng thực.

- Giấy tờ, văn bản được yêu cầu dịch là các giấy tờ, văn bản nguyên vẹn, không bị tẩy xóa, sửa chữa, thêm, bớt hoặc bị hư hỏng, cũ nát không thể xác định rõ nội dung và không phải là văn bản, giấy tờ thuộc bí mật nhà nước hoặc giấy tờ, văn bản bị cấm phổ biến theo quy định của pháp luật.

*Bảng 4. Các trường hợp dịch giấy tờ, văn bản*

| Dịch vụ                      | Tên gọi chi tiết                                             | Cơ sở xác định     |
|------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------|
| <b>Dịch giấy tờ, văn bản</b> | 1. Dịch giấy tờ, văn bản từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt | Tính theo trang A4 |
|                              | 2. Dịch giấy tờ, văn bản từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài | Tính theo trang A4 |